



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phiếu yêu cầu số:.....
Mã hồ sơ:.....

Mã điểm Cung cấp DVVT:.....

PHIẾU YÊU CẦU THAY ĐỔI DỊCH VỤ DI ĐỘNG

Phiếu yêu cầu thay đổi dịch vụ trả sau này được ký kết ngày.....tháng.... năm..... tại
..... giữa và bởi:

1. BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ (Gọi tắt là “Bên A”)

Tên Doanh nghiệp/Tổ chức/Cá nhân:.....

Người yêu cầu (đại diện hoặc được uỷ quyền bởi doanh nghiệp (*áp dụng đối với doanh nghiệp/tổ chức*)):..... Chức vụ:.....

Số CMND/Căn cước/Hộ chiếu: Nơi cấp: Ngày cấp:/...../.....

Số ĐT liên hệ:

2. BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ: (Gọi tắt là “Bên B”)

3. THÔNG TIN CAM KẾT QUYỀN SỞ HỮU:

Tôi (chúng tôi) cam kết là chủ sở hữu/người có đủ thẩm quyền yêu cầu thay đổi dịch vụ của số thuê bao:..... Nếu có khiếu kiện về tranh chấp quyền sở hữu/quyền yêu cầu thay đổi dịch vụ của số thuê bao trên, tôi (chúng tôi) sẽ phối hợp với Viettel để giải quyết và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khách hàng cung cấp số điện thoại thường xuyên liên lạc (gọi hoặc nhắn tin) trong 03 đến 06 tháng gần nhất. Cung cấp thêm thông tin bổ sung (nếu cần):

STT	Số thuê bao	STT	Số thuê bao	Thông tin bổ sung
1		6		
2		7		
3		8		
4		9		
5		10		

4. NỘI DUNG YÊU CẦU:

4.1. Yêu cầu thay đổi thông tin khách hàng:

Thay đổi thông tin trong ĐKDN/CMND/Căn cước:

Số ĐKDN/CMND/Căn cước: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ..... Đường..... Tổ..... Phường/Xã:.....

Quận/Huyện:..... Tỉnh/Tp:..... Số điện thoại liên hệ:.....

4.2. Yêu cầu thay đổi thông tin hợp đồng:

4.2.1. Thay đổi địa chỉ thanh toán cước:

Địa chỉ:..... Đường..... Tổ..... Phường/Xã:.....

Quận/Huyện:..... Tỉnh/Tp:..... Số điện thoại liên hệ:.....

4.2.2. Tách/gộp hợp đồng:

Tách hợp đồng Các số thuê bao tách/gộp hợp đồng:

Gộp hợp đồng

Đổi số thuê bao đại diện trên hợp đồng.

TB đại diện cũ: TB đại diện mới:

4.2.3. Thay đổi hình thức nhận thông báo cước: (đánh dấu 1 vào các ô dịch vụ mình lựa chọn, đánh dấu √ vào các ô dịch vụ hủy bỏ)

Qua cổng thông tin điện tử của Viettel

Nhận thông báo cước qua Email

Nhận thông báo cước qua SMS và Email Nhận thông báo cước qua SMS
(Email:.....)

4.2.4. Thay đổi hình thức thanh toán:

Thanh toán qua dịch vụ ViettelPay Ủy nhiệm thu qua ngân hàng
 Thanh toán qua thẻ cào Tại các điểm thu của Viettel
 Ủy nhiệm chi qua ngân hàng Khác

Số tài khoản:..... Tại ngân hàng:.....

4.2.5. Thay đổi Mã số thuê của khách hàng:

4.2.6. Chuyển chủ quyền:

Số thuê bao được chuyển nhượng:

Tên cơ quan/Tổ chức/Cá nhân được chuyển nhượng:.....

Người đại diện (áp dụng đối với cơ quan/tổ chức)..... Chức vụ:.....

Số CMND/Căn cước/Hộ chiếu: Ngày cấp:../.../.....Nơi cấp.....

Số Giấy Chứng nhận ĐKDN/Quyết định thành lập/Giấy phép thành lập:.....

Thời điểm chuyển nhượng tính từ :.....giờ.....ngày.....tháng.....năm 20....

Giữ Sim cũ Cấp Sim mới. Số Serial Sim:.....

4.2.7. Thay đổi thông tin người sử dụng (Trường hợp Tổ chức đứng tên giao cho cá nhân sử dụng thuê bao di động)

Số thuê bao:.....

Họ và tên cá nhân sử dụng mới:..... Nam/Nữ:

Ngày sinh:ĐT liên hệ:Quốc tịch:.....

Số CMND/Căn cước/Hộ chiếu:Nơi cấp:Ngày cấp:../.../.....

Địa chỉ theo CMND/Căn cước/Hộ chiếu

Lưu ý: Đối với trường hợp cần thay đổi thông tin từ 02 số thuê bao trở lên cần bổ sung Danh sách cá nhân có xác nhận hợp pháp của tổ chức theo mẫu đính kèm.

4.3. Yêu cầu thay đổi thông tin thuê bao:

Số thuê bao yêu cầu thay đổi:

4.3.1. Thay đổi địa chỉ sử dụng:

Địa chỉ:Đường.....Tổ.....Phường/Xã:.....

Quận/Huyện:.....Tỉnh/Tp:.....Số điện thoại liên hệ:.....

4.3.2. Tạm ngưng sử dụng dịch vụ: (Tối đa 30 ngày kể từ ngày chặn 2 chiều)

Chiều đi (1chiều) từ.....giờ.....ngày...../...../20....

Chiều đi và đến (2 chiều) từ.....giờ.....ngày...../...../20....

Lý do tạm ngưng: Mất/Hỏng Sim Chuyển chủ quyền Lý do khác.....

Khách hàng cam kết thanh toán hết phần cước phát sinh còn lại tính đến thời điểm tạm ngưng 2 chiều trong vòng 30 ngày kể từ ngày tạm ngưng.

4.3.3. Nối lại thông tin: Chiều đi (1chiều) Chiều đi và đến (2 chiều)

Từ.....giờ.....ngày...../...../20....

Lý do nối lại thông tin:

4.3.4. Cấp lại SIM/SỐ:

Bảo hành Không bảo hành Mất Sim Khôi phục số Khác

Ghi chú:.....

Số Serial Sim cũ:..... Số Serial Sim mới:.....

4.3.5. Thay đổi hạn mức cước sử dụng hàng tháng:

a. Đối với các thuê bao di động trả sau:

1.000.000VNĐ 2.000.000VNĐ 3.000.000VNĐ 4.000.000VNĐ
 5.000.000VNĐ Trên 5.000.000VNĐ Số tiền phải đặt cọc:.....VNĐ

b. Đối với các thuê bao D-com 3G trả sau, Homephone

100.000VNĐ 200.000VNĐ 300.000VNĐ 500.000VNĐ
 1.000.000VNĐ 2.000.000VNĐ Trên Số tiền phải đặt cọc:....
Đ 2.000.000VNĐ VNĐ

Lưu ý: các gói cước DMAX và DMAX200 hạn mức mặc định là 500.000đ, không được phép thay đổi.

4.3.6. Chuyển đổi sang hình thức trả sau khác

Số Serial Sim cũ:.....Số Serial Sim mới:.....

Gói cước cũ:.....Gói cước mới:

4.3.7. Đăng ký/thay đổi số Family number:

Số cũ:...../..... Số mới:...../.....

4.4. Yêu cầu thay đổi thông tin nhóm Family/Corporate:

Số thuê bao chủ nhóm:.....

a. Thay đổi nhóm Family/Số Home Number:

Nhập nhóm. Số thuê bao nhập nhóm:

Tách khỏi nhóm. Số thuê bao tách nhóm:.....

Đổi chủ nhóm. Chủ nhóm mới:.....

Thay đổi số Home Number. Số cũ:...../..... Số mới:...../.....

b. Thay đổi nhóm Corporate

Nhập nhóm Số thuê bao nhập nhóm:

Hình thức thanh toán: Chủ nhóm trả Thành viên trả

Tách nhóm Số thuê bao tách nhóm:.....

Đổi chủ nhóm Số thuê bao chủ nhóm mới:.....

Thay đổi hình thức thanh toán Số thuê bao thay đổi:.....

Hình thức thanh toán mới: Chủ nhóm trả Thành viên trả

4.5. Yêu cầu đăng ký/thay đổi thông tin dịch vụ ViettelPay

Đăng ký ViettelPay gói 3 theo số thuê bao.....

- Cấp lại mật khẩu dịch vụ Mở lại dịch vụ
- Khóa tạm thời dịch vụ Hủy dịch vụ + tắt toán tài khoản

Chú ý:

- Trường hợp Bên A thay đổi thông tin hợp đồng, thông tin thuê bao thì dịch vụ ViettelPay được đăng ký theo thông tin mới;
- Không đăng ký ViettelPay trong trường hợp thuê bao tạm ngưng sử dụng dịch vụ mục 3.3.2.
- Bên A đồng ý cho Bên B và đối tác Ngân hàng của Bên B sử dụng thông tin đã khai báo trên đây nhằm phục vụ việc đăng ký và thay đổi thông tin dịch vụ ViettelPay. Bên B chịu trách nhiệm đảm bảo các đối tác của Bên B phải bảo mật thông tin của Bên A.
- Bên A đảm bảo các thông tin khai ở trên là chính xác và đồng ý đã đọc, hiểu rõ, cam kết chấp hành toàn bộ điều kiện, điều khoản hướng dẫn của Bên B liên quan đến việc sử dụng dịch vụ ViettelPay được đăng tải trên website của Viettel tại địa chỉ: <https://viettelpay.vn>.
- Bên A đồng ý bằng việc đánh dấu “X” vào ô thích hợp dưới đây, rằng Bên B được phép thu thập, lưu trữ, sử dụng hoặc cung cấp thông tin của Bên A (bao gồm, không giới hạn, các thông tin của Bên A trong quá trình đăng ký, sử dụng dịch vụ của Bên B) cho đối tác của Bên B nhằm một hoặc các mục đích sau:
 - Cung cấp dịch vụ khác của Bên B phát sinh sau thời điểm hòa mạng và/hoặc các dịch vụ Bên B hợp tác với đối tác.

- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.
- Nghiên cứu thị trường, thăm dò dư luận, môi giới.

Việc Bên A thực hiện hoặc không thực hiện quyền lựa chọn nói trên không đương nhiên dẫn đến việc Bên B chấm dứt thỏa thuận và ngừng cung cấp dịch vụ viễn thông cho Bên A.

Phiếu yêu cầu có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành 02 (hai) bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 (một) bản để thực hiện.

Chủ nhóm Family/Corporate mới/

Người được chuyển nhượng

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

Người yêu cầu/

Chủ nhóm Family/Corporate cũ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

Giao dịch viên

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện điểm CCDVVT

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))